TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 195/2017/DS – ST
Ngày: 25-12-2017
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thành Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Thìn
2. Ông Huỳnh Thế Cần

- Thư ký phiên tòa: ông Trịnh Viết Dược – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: ông Mai Văn Thông – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 324/2017/TLST – DS ngày 26 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/2017/QĐXXST – DS ngày 10 tháng 11 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1450/2017/QĐST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam TV;

Địa chỉ: Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 03/4/2017): bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: khu phố 1, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

2. Bị đơn: ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1964;

Địa chỉ: khu phố 6, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện, bản tự khai – Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Th trình bày:

Vào ngày 28/10/2014 thì ông Nguyễn Văn M có ký hợp đồng tín dụng số 20141107-200006-0010 với Ngân hàng TMCP Việt Nam TV để vay số tiền 31.500.000đ (ba mươi mốt triệu, năm trăm nghìn đồng), lãi suất là 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong Hợp đồng, ông M có trách nhiệm thanh toán 39.695.000đ (ba mươi chín triệu, sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng) (bao gồm tiền gốc là 31.500.000đ và tiền lãi là 8.195.000đ) trả chậm trong 12 tháng; trong 11 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 3.308.000đ (ba triệu, ba trăm lẻ tám nghìn đồng), tháng cuối cùng trả 3.307.000đ (ba triệu, ba trăm lẻ bảy nghìn đồng), thanh toán vào ngày 08 hàng tháng và bắt đầu từ ngày 08/12/2014.

Thực hiện hợp đồng, ông M đã nhận đủ số tiền vay và thanh toán cho Ngân hàng 06 lần với tổng số tiền là 19.848.000đ (mười chín triệu, tám trăm bốn mươi tám nghìn đồng) (gồm tiền gốc là 14.018.316đ và tiền lãi là 5.829.684đ). Tuy nhiên, kể từ ngày 27/5/2015 thì ông M không thanh toán bất cứ một khoản nào dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét buộc ông M phải có nghĩa vụ thanh toán lại toàn bộ số nợ gốc còn lại là 17.481.684đ (mười bảy triệu, bốn trăm tám mươi mốt nghìn, sáu trăm tám mươi tư đồng) cho Ngân hàng. Ngân hàng không yêu cầu tính tiền lãi suất đối với số nợ gốc nêu trên.

Ngoài ra Ngân hàng không yêu cầu gì thêm.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:

+ Về thủ tục tố tụng của vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; những người tham gia tố tụng dân sự đã chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; ngoại trừ Bị đơn là ông Nguyễn Văn M.

+ Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Việt Nam TV.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đối với Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, Bị đơn là ông Nguyễn Văn M mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng nên cần căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 1, 3 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vắng mặt Nguyên đơn và Bị đơn.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số 20141107-200006-0010 ngày 28/10/2014 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV với ông Nguyễn Văn M (có chữ ký xác nhận của ông M), lời khai xác nhận của Nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện thì đã có đủ cơ sở để xác định ông M đã vay

của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền 31.500.000đ (ba mươi mốt triệu, năm trăm nghìn đồng), lãi suất là 3,75%/tháng; đã thanh toán tổng số tiền là 19.848.000đ (mười chín triệu, tám trăm bốn mươi tám nghìn đồng) (gồm tiền gốc là 14.018.316đ và tiền lãi là 5.829.684đ), số nợ gốc còn lại là 17.481.684đ (mười bảy triệu, bốn trăm tám mươi mốt nghìn, sáu trăm tám mươi tư đồng).

Tòa án đã triệu tập hợp lệ cũng như niêm yết đơn khởi kiện cùng với các tài liệu, chứng cứ do Nguyên đơn cung cấp đối với Bị đơn là ông Nguyễn Văn M; tuy nhiên ông M vẫn không lên Tòa án làm việc theo giấy triệu tập, không cung cấp lời khai, chứng cứ phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn nên ông M đã tự tước đi việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Mặc khác, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã cung cấp, không trái với các quy định của pháp luật.

Do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, buộc ông M phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền nợ gốc còn lại là: 17.481.684đ (mười bảy triệu, bốn trăm tám mươi mốt nghìn, sáu trăm tám mươi tư đồng). Do Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi suất nên không đặt ra xem xét, giải quyết phần lãi suất liên quan đến tiền nợ gốc.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông M phải nộp số tiền: 17.481.684đ (mười bảy triệu, bốn trăm tám mươi mốt nghìn, sáu trăm tám mươi tư đồng) x 5% = 874.000đ (tám trăm bảy mươi tư nghìn đồng). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào điều 463, 466, khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

+ Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV đối với ông Nguyễn Văn M.

+ Buộc ông Nguyễn Văn M phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền 17.481.684đ (mười bảy triệu, bốn trăm tám mươi mốt nghìn, sáu trăm tám mươi tư đồng).

Kể từ ngày Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng ông Nguyễn Văn M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

+ Án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Văn M phải nộp số tiền 874.000đ (tám trăm bảy mươi tư nghìn đồng). Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV 437.000đ (bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp (tại Biên lai thu số 9308 ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Tân